

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST

Ngày 30 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngạch và ông Trịnh Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Cao Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2019/TLST-HS ngày 16/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 19/9/2019 đối với bị cáo:

Trần Đức T, sinh ngày: 30/8/1984, tại xã L, huyện H, Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Hồ Thị M; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con, đứa lớn 08 tuổi, nhỏ 02 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Đoàn Thị O (đã chết) gồm: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972; chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998; chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1999; cùng địa chỉ: Xóm Y, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H tham gia tố tụng tại phiên tòa; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Quang T, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm L, xã H, huyện H, Hà Tĩnh; vắng mặt.

- Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; chị Phan Thị M, sinh năm 1991; bà Võ Thị T, sinh năm 1974; đều địa chỉ: Xóm M, xã Hòa H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; đều vắng mặt.

Ông Đặng Hồng S, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm L, xã Hòa H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 24/6/2019 Trần Đức T điều khiển xe máy chuyên dùng (máy đào bánh lốp), nhãn hiệu Daewoo Solar 140W-V đi từ đường liên thôn Tân Hòa đến xóm Tân Sơn, xã Hòa Hải, huyện Hương Khê để tiếp tục làm việc. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường liên thôn Tân Hòa và Huyện lộ 10 thuộc xóm 5, xã Hòa Hải, Trần Đức T điều khiển xe chuyển hướng rẽ sang phải đường Huyện lộ 10 thì phát hiện có một xe mô tô đang dừng ở phía bên phải Huyện lộ 10. Do xe đang rẽ phải ngồi trên cabin bị cản gàu mức che khuất tầm nhìn, chỉ nhìn được phía sau đuôi xe mô tô, không phát hiện được xung quanh nên bánh trước bên phải xe máy chuyên dùng đã chèn vào người chị Đoàn Thị O, sinh năm 1973, trú tại xóm Y, xã H đang đứng bên xe mô tô cùng chiều ở mép đường bên phải. Hậu quả chị O tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đường Huyện lộ 10 thuộc xóm 5, xã Hòa Hải, huyện Hương Khê. Mặt đường rải thảm bê tông, rộng 3,5m, hai bên lề đất rộng 1,5m, phía Tây là hướng đi xóm 3, phía Đông là hướng đi xóm 6, phía Nam và phía Bắc tiếp giáp khu dân cư. Lắc cột điện 5T1 nằm bên phải đường Huyện lộ 10 hướng xóm 6 đi xóm 3 trên trên vườn bà Phạm Thị Quế làm mốc cố định. Lấy mép đường bên phải đường Huyện lộ 10 hướng xóm 6 đi xóm 3 làm mép chuẩn.

Từ mốc cố định đo về hướng xóm 3 cách 38,4m, phát hiện vết trượt màu đen trên đường bê tông (gọi là vết phanh 1), vết phanh dài 6,2m, hình cung, bụng hướng Tây Nam, lưng hướng Đông Bắc, đậm dần ở phía đường hướng xóm 2, nhạt dần về hướng xóm 3. Điểm đầu vết phanh nằm trên mép tiếp giáp giao nhau giữa đường hướng xóm 2 với Huyện lộ 10, cung rộng nhất là 0,4m. Điểm đầu nằm trùng trên mép chuẩn, đo đến mép tiếp giáp giữa Huyện lộ 10 với đường hướng xóm 2 là 1,7m, điểm cuối đo vào mép chuẩn là 0,9m. Từ đầu vết phanh 1 đo về hướng xóm 3 cách 3,9m là đầu vết phanh 2, dài 0,75m rộng 0,15m điểm đầu vết phanh đo vào mép chuẩn là 2,7m, điểm cuối đo vào là 2,8m. Vết phanh 1 song song với vết phanh 2, cách nhau 1,95m. Từ cuối vết phanh 1 đo về hướng xóm 3 cách 2,9m là đầu vùng máu khô, màu nâu sẫm, kích thước (0,4 x 0,5m), tâm vùng máu đo vào mép chuẩn 0,65m, bên phải vùng máu theo hướng xóm 6 đi xóm 3 trên đường huyện lộ 10 là 01 chiếc chậu bằng kim loại.

Khám nghiệm hai phương tiện xe mô tô loại Wave S110 BKS 38B1-034.00 và xe máy chuyên dùng không phát hiện dấu vết va chạm.

Khám nghiệm tử thi Đoàn Thị O, có các dấu vết: Vùng ngực bên trái bị đụng dập, sờ nắn phát hiện xẹp lõng ngực bên trái; vùng mạng sườn bên trái có vết đụng dập bầm tím, kích thước 10 x 20cm; vùng mông bên trái có vết đụng

dập bầm tím, kích thước 10 x 10cm; gãy hở khớp gối bên phải. Tại kết luận giám định số 30 ngày 25/6/2019 của Bệnh viện Đa khoa huyện Hương Khê, kết luận chị Đoàn Thị O chết vì xẹp lồng ngực, đụng dập bụng, gãy hở khớp gối phải dẫn đến mất máu, thiếu ôxy dẫn đến tử vong.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô loại Wave S110, màu trắng đen, BKS 38B1-034.00 mang tên Nguyễn Văn Hóa; 01 xe máy đào bánh lốp, màu vàng hiệu Daewoo Solar 140W mang tên Đào Quang T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 152.000.000 đồng. Hiện nay đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSHK ngày 11/9/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Đức T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Đức T đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên. Lời nói sau cùng của bị cáo mong được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo có cơ hội được cải tạo tại địa phương, làm ăn nuôi sống gia đình. Đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn H tham gia tố tụng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất và tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ở địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đức T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của những người tham

gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa như Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, các biên bản điều tra là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 24/6/2019, Trần Đức T có bằng nghề đào tạo vận hành máy xúc - ủi, đủ điều kiện điều khiển xe máy chuyên dùng. Khi T điều khiển máy đào bánh lốp đến ngã tư giao nhau giữa đường liên thôn Tân Hòa và Huyện lộ 10 thuộc xóm 5, xã Hòa Hải để đến xóm Tân Sơn tiếp tục làm việc. Trần Đức T điều khiển xe chuyển hướng rẽ sang phải đường Huyện lộ 10, mặc dù tầm nhìn bị hạn chế, nhưng do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn, nên bánh trước bên phải máy đào bánh lốp chèn qua người chị Đoàn Thị O. Hậu quả chị O chết trên đường đi cấp cứu.

Hành vi của bị cáo do không tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông đường bộ, vi phạm Điều 15 Luật Giao thông đường bộ quy định chuyển hướng xe: *“Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ”*; vi phạm khoản 2 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ: *“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau: Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế”* nên đã gây ra tai nạn hậu quả làm chết 01 người. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là người có công cách mạng, thương binh hạng 2/4, hưởng chính sách chất độc da cam; đồng thời gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, được gia đình bị hại bãi nại, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, để thể

hiện chính sách nhân đạo của pháp luật tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các điều, khoản, điểm; tội danh; hình phạt; miễn hình phạt bổ sung; án phí là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về các biện pháp tư pháp không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đức T 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Đức T cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện HP của bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- UBND thị trấn H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng

